

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HC-ST
Ngày: 20 - 9 - 2022
V/v Khiếu kiện hành vi hành
chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Lợi
2. Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 07/2021/TLST-HC ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc “Khiếu kiện Hành vi hành chính”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HC ngày 29 tháng 3 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HC ngày 18 tháng 4 năm 2022; Thông báo thay đổi ngày xét xử số 01/TB-TA ngày 13 tháng 5 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 02/2022/TB-TA ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Hoàng Trung K, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số nhà xx, đường TT, phố PC x, phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân (UBND) phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức T, sinh năm 19xx - Chủ tịch UBND phường NT.

Địa chỉ: Đường TT, phố PC x, phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 10 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Hoàng Trung K trình bày:

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 ông đến Ủy ban nhân dân phường NT nộp đơn kiến nghị yêu cầu Ủy ban phường cung cấp chứng cứ cho rằng đất gia đình ông đang sử dụng là “đường giao thông”. Ngày 24 tháng 6 năm 2021 UBND phường NT mời ông đến giải quyết đơn kiến nghị ngày 08/6/2021 chủ trì là ông Phạm Đức T - Chủ tịch UBND phường. Tại buổi làm việc Công chức địa chính phường cho rằng: Căn cứ Quyết định số 96 của UBND tỉnh Ninh Bình và Quyết định 2168 của UBND thành phố Ninh Bình thì thửa đất số 70 gia đình ông đang sử dụng là đường giao thông... Ông yêu cầu cung cấp hai Quyết định nêu trên và các tài liệu liên quan đến việc ban hành Quyết định, và cung cấp bản đồ, sổ mục kê tình trạng pháp lý việc sử dụng đất của gia đình.

Ngày 22/7/2021, UBND phường NT mời ông đến để cung cấp thông tin theo đề nghị của ông. Nhưng chủ trì là ông Đinh Đức C, phó chủ tịch không cung cấp thông tin cho ông lại yêu cầu ông chứng minh đất gia đình ông đang sử dụng không phải đất giao thông. Ông đã phản đối và yêu cầu làm đúng nội dung. Công chức địa chính cho rằng: Căn cứ điểm h, khoản 2 điều 9 luật tiếp cận thông tin...thống nhất cung cấp cho ông những văn bản sau: Bản đồ, sổ mục kê, các thửa đất ông K đang sử dụng. Quyết định số 96 của UBND tỉnh Ninh Bình, Quyết định 2168 của UBND thành phố Ninh Bình không thuộc trách nhiệm của UBND phường. Chủ trì kết luận: Yêu cầu ông tháo dỡ lán thời gian xong trước ngày 28/7/2021. Nếu quá thời gian trên gia đình không tháo dỡ UBND phường sẽ xử lý.

Việc làm nêu trên của UBND phường NT vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh của công dân. Ông đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc Chủ tịch UBND phường NT giải quyết đơn kiến nghị của ông đề ngày 08/6/2021 theo trình tự, thủ tục, thời hạn pháp luật quy định.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021 ông Hoàng Trung K bổ sung yêu cầu khởi kiện Quyết định hành chính với nội dung: Thông báo số 86/TB/UBND ngày 10/11/2021 có nội dung: Hộ ông Hoàng Trung K đã xây dựng tường gạch chặn lối đi, dựng lán, dựng lán tôn trên đất thuộc ngõ đi chung để sử dụng riêng, là không đúng sự thật; Thông báo số 98/TB/UBND ngày 6/11/2021; Thông báo số 100/TB/UBND ngày 10/11/2021. Nội dung: Đề nghị ông có mặt ở nhà để phối hợp làm việc và xuất trình các giấy tờ của gia đình để UBND phường NT thực hiện theo đúng quy định. Lý do không chính đáng vì ông đã có đơn kiến nghị ghi ngày 08/6/2021 kèm theo tài liệu chứng cứ gửi đến UBND phường NT nhưng đơn của ông không được người có trách nhiệm giải quyết theo quy định của pháp luật nên đã khởi kiện đến Tòa án thành phố Ninh Bình. Ông đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường NT huỷ các thông báo nêu trên và ngưng ngay việc đưa người đến khủng bố gia đình ông.

Quá trình giải quyết vụ án ngày ngày 15/10/2021 ông Hoàng Trung K có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp. Sau khi xem xét đơn và các tài liệu chứng cứ. Ngày 16 tháng 10 năm 2021 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã ra Thông báo không có căn cứ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo yêu cầu của ông Hoàng Trung K; Ngày 07/11/2021 ông Hoàng Trung K có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp. Ngày 09/11/2021 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình Thông báo không có căn cứ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo yêu cầu của ông Hoàng Trung K; Ngày 21/01/2022 ông Hoàng Trung K có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp đối với Quyết định số 5687/QĐ-KPHQ ngày 31/12/2021 và Quyết định số 173/QĐ-CCXP ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình. Ngày 08/02/2022 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình Thông báo Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình không thuộc thẩm quyền áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo yêu cầu của ông Hoàng Trung K.

Bản tự khai ngày 10/11/2021 ông Nguyễn Đức Thế đại diện theo pháp luật UBND phường NT là người bị kiện trình bày ý kiến:

Việc ông Hoàng Trung K dựng lán tôn vi phạm, lấn chiếm trên đất đường giao thông tại thửa 70, tờ bản đồ số 240, bản đồ năm 1996 do Nhà nước quản lý, UBND phường phát hiện và đã lập biên bản yêu cầu chấp hành việc tháo dỡ, trả lại mặt bằng cho Nhà nước quản lý (thể hiện tại các biên bản làm việc các ngày 26/9/2016; 9h 00 phút ngày 10/5/2021; 14h 00 phút ngày 10/5/2021). Sau đó ông Hoàng Trung K không những không chấp hành mà đến ngày 8/6/2021 làm đơn kiến nghị gửi UBND phường với nội dung yêu cầu: “Cung cấp chứng cứ cho rằng đất gia đình tôi đang sử dụng là đường giao thông để làm rõ vụ việc”.

Ngày 24/6/2021 UBND phường NT đã mời ông Hoàng Trung K đến làm việc để giải quyết đơn kiến nghị ngày 8/6/2021 của ông K, UBND phường yêu cầu ông cung cấp chứng cứ để chứng minh vị trí đất ông làm lán thuộc quyền sử dụng của ông. Tại buổi làm việc ông K đã giải trình các tài liệu ông gửi kèm theo đơn, và ông không cung cấp được thêm tài liệu nào khác để chứng minh. Căn cứ hồ sơ địa chính do UBND phường quản lý, các văn bản trả lời của các cấp, và các tài liệu ông cung cấp đều xác định thửa 70, tờ bản đồ 240 (vị trí ông làm lán tôn vi phạm) là đất đường giao thông do Nhà nước quản lý. UBND phường đã trả lời ông và yêu cầu ông tự giác tháo dỡ lán vi phạm trên đất đường giao thông.

Ngày 22/7/2021 Do ông K vẫn không chấp hành, UBND phường tiếp tục mời ông K lên làm việc để yêu cầu tháo dỡ lán tôn. Tại buổi làm việc ông K có cung cấp thêm một số tài liệu (đã được ghi trong biên bản làm việc ngày 22/7/2021), và ông yêu cầu UBND phường trả lời ông bằng Văn bản đối với đơn kiến nghị ngày 8/6/2021. Kết thúc hội nghị UBND phường đã tiếp tục căn cứ vào quy định của pháp luật, các văn bản trả lời của các cấp khẳng định thửa 70

là đất đường giao thông do Nhà nước quản lý, tài liệu do ông cung cấp không chứng minh được là đất của gia đình ông. UBND phường đã kết luận và trả lời trực tiếp tại hội nghị, yêu cầu ông chấp hành tháo dỡ lán tôn vi phạm trên đất đường giao thông, trả lại mặt bằng cho Nhà nước quản lý.

Ngày 20/8/2021 UBND phường ban hành Công văn số 40/UBND trả lời đơn kiến nghị ngày 8/6/2021 của ông Hoàng Trung K, khẳng định vị trí đất ông dựng lán tôn thuộc thửa 70, tờ bản đồ số 240, bản đồ năm 1996 của phường NT là đường giao thông do Nhà nước quản lý đã được các cấp có thẩm quyền trả lời. Các tài liệu, chứng cứ do ông xuất trình đều không chứng minh được vị trí đất trên là của gia đình ông. UBND phường đã tiếp tục yêu cầu ông tự giác tháo dỡ lán tôn vi phạm, trả lại mặt bằng cho Nhà nước quản lý.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại. Ông Hoàng Trung K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu bổ sung đơn khởi kiện. UBND phường NT không có yêu cầu phản tố. Các bên không bổ sung tài liệu, chứng cứ, không yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ, không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác.

Sau buổi đối thoại không thành người khởi kiện và người bị kiện đều có đơn không tiếp tục tiến hành đối thoại.

Tại phiên tòa ông Hoàng Trung K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị: HĐXX buộc UBND phường NT giải quyết đơn kiến nghị của ông theo đúng trình tự thủ tục, thời hạn pháp luật quy định.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông Phạm Đức T trình bày: Quá trình giải quyết vụ án, ông đã tham gia và trình bày toàn bộ quan điểm, đề nghị Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà UBND phường NT đã giao nộp để xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời gửi cho Tòa án Thông báo số 01/TB-TA ngày 02/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc đưa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vào tham gia tố tụng; Bản án số 09/2022/HC-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, thành viên hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 4 Điều 3, Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Điều 21 Thông tư số 07/2014/TT-TTCT, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy

định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; khoản 1 Điều 28 Luật tiếp công dân;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Trung K.

- Buộc Ủy ban nhân dân phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình phải thụ lý giải quyết Kiến nghị theo đúng trình tự thủ tục quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCT, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh và Luật tiếp công dân.

- Về án phí: Buộc Ủy ban nhân dân phường NT phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quyền khởi kiện: Ngày 08/6/2021 ông Hoàng Trung K nộp đơn kiến nghị yêu cầu UBND phường NT cung cấp chứng cứ cho rằng đất gia đình ông đang sử dụng là đường giao thông. Ngày 24/6/2021 UBND phường NT mời ông đến giải quyết đơn kiến nghị. Ông K cho rằng UBND phường NT vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về: Tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn kiến nghị. Ông K khởi kiện đề nghị Tòa án buộc UBND phường NT giải quyết đơn kiến nghị của ông theo trình tự, thủ tục, pháp luật là đúng quy định tại Điều 115 luật tố tụng hành chính.

Về đối tượng khởi kiện: Hành vi của UBND phường NT không giải quyết đơn kiến nghị của ông K theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nên được xác định là hành vi hành chính bị kiện theo khoản 4 Điều 3 Luật tố tụng hành chính

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 24/6/2021 UBND phường NT giải quyết đơn kiến nghị ngày 8/6/2021 của ông K, ông K cho rằng việc giải quyết đơn kiến nghị không đúng quy định của pháp luật. Ngày 05/10/2021 ông K có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình yêu cầu buộc UBND phường NT giải quyết đơn kiến nghị của ông theo trình tự, thủ tục, pháp luật theo đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng Hành chính.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Trung K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ninh bình theo quy định tại Điều 30; Khoản 1 Điều 31 Luật tố tụng hành chính.

Về sự có mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người đại diện cho người bị

kiện ông Phạm Đức T - Chủ tịch uỷ ban nhân dân phường NT vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 157, Điều 158 Luật tổ tụng hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định của pháp luật.

[2] Xét tính hợp pháp của việc thực hiện hành vi giải quyết đơn Kiến nghị.

[2.1] Về trình tự thủ tục giải quyết đơn Kiến Nghị.

Về trình tự thủ tục: Ngày 08/6/2021, ông K gửi đơn kiến nghị đến Ủy ban nhân dân phường NT. Ngày 24/6/2021 Ủy ban nhân dân phường NT mời ông K đến Ủy ban để trả lời đơn. Việc Ủy ban nhân dân phường NT sau khi nhận đơn Kiến nghị của ông K, người xử lý đơn không đề xuất Chủ tịch UBND phường NT thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật, không thực hiện việc đề xuất thụ lý đơn theo mẫu là không đúng quy định tại Điều 21 Thông tư số 07/2014/TT-TTCT, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

[2.3] Về thời hạn thực hiện hành vi hành chính:

Tại khoản 1 Điều 28 Luật tiếp công dân quy định: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung kiến nghị người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã kiến nghị. Tuy nhiên, trong thời hạn nêu trên UBND phường NT không trả lời cho ông K về Kiến nghị của ông K đã được Ủy ban thụ lý để giải quyết là không đúng thời hạn.

[2.4] Từ những phân tích trên, xét thấy quá trình giải quyết đơn kiến nghị của ông Hoàng Trung K, UBND phường NT không thụ lý hồ sơ giải quyết đơn kiến nghị theo đúng trình tự thủ tục; thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Trung K là có căn cứ. Do đó cần buộc Ủy ban nhân dân phường NT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình phải thụ lý giải quyết kiến nghị theo đúng trình tự thủ tục quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCT, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh và Luật tiếp công dân.

[3] Đối với yêu cầu bổ sung đơn khởi kiện Quyết định hành chính: Ngày 11/11/2021 ông Hoàng Trung K nộp đơn yêu cầu huỷ các thông báo số 86/TB/UBND ngày 14/10/2021; thông báo số 98/TB-UBND ngày 06/11/2021; thông báo số 100/TB/UBND ngày 10/11/2021. Nội dung yêu cầu bổ sung của ông K liên quan đến nội dung yêu cầu khởi kiện của ông K mà Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã thụ lý giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Trung K được chấp nhận nên Ủy ban nhân dân phường NT phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 3, Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 21 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ khoản 1 Điều 28 Luật tiếp công dân

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Trung K.
2. Buộc Ủy ban nhân dân phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình phải thụ lý giải quyết đơn Kiến nghị theo đúng trình tự thủ tục quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCP, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh và Luật tiếp công dân.
3. Về án phí: Buộc Ủy ban nhân dân phường NT phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKS nhân dân TP. Ninh Bình
- Các đương sự
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết